

Bản án số: 209/2024/HS-ST
Ngày 30 - 10 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG – THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thi.

Bà Bùi Thị Nhân.

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Trí Thắng - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương tham gia phiên tòa:
Ông Lại Văn Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 202/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 203/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Mai Văn Đ, sinh ngày 08/4/1970 tại Hải Dương; nơi cư trú: Thôn H, xã Y, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn S (đã chết), con bà Phạm Thị X, sinh năm 1940, có vợ là Trần Thị H, sinh năm 1978, có 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/7/2024; có mặt.

- ***Bị hại:*** Chị Lò Thị C (đã chết); người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Tòng Thị Chiêu, sinh năm 2001; nơi cư trú: Bản Buôi, xã Tạ Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 06/5/2024, Mai Văn Đ điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29H-914.86 kéo theo rơ móc biển kiểm soát 29R-403.01 đi trên đường Nguyễn Trường Tộ, theo hướng cầu Lãm Khê đi Quốc lộ 10. Khi đến khu vực giao nhau giữa đường Nguyễn Trường Tộ và Quốc lộ 10, có các biển báo: Giao nhau

với đường ưu tiên, đi chậm, vị trí người đi bộ qua đường, đường người đi bộ cắt ngang, giới hạn tốc độ tối đa 30km/h đối với xe tải. Đ bật xi nhan bên phải rồi cho xe chuyển hướng rẽ phải để ra Quốc lộ 10 đi về Quán Toan thì phần mặt ngoài cản trước bên phải xe ô tô của Đ đã đâm vào cụm đèn tín hiệu phía sau bên trái xe mô tô biển kiểm soát 26L1-186.86 do chị Lò Thị C, sinh năm 1994, trú tại Bản Năm Ún, xã Mường Chùn, huyện Mường La, tỉnh Sơn La điều khiển đi cùng chiều làm người và xe đổ ra đường. Chị C bị bánh xe ô tô phía trước bên phải của Đ chèn lên người, tử vong tại chỗ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại lối mở giao nhau giữa đường Nguyễn Trường Tộ và Quốc lộ 10, thuộc địa phận thôn 5, xã Bắc Sơn, huyện An Dương. Mặt đường được trải nhựa áp phan nhẵn, phẳng. Đoạn xảy ra tai nạn giao giữa đường Nguyễn Trường Tộ với Quốc lộ 10 tạo thành nút giao cùng mức. Cách nút giao 35m về phía cầu Lãm Khê, chiều đường cầu Lãm Khê đi Quốc lộ 10 được chia thành 03 làn đường lần lượt từ dài phân cách giữa về phía lề đường gồm: Làn đường dành cho xe rẽ trái; làn đường dành cho xe đi thẳng, rẽ trái; làn đường dành cho xe đi thẳng và phần lối mở dành cho xe rẽ phải đi Quốc lộ 10 đi về phía Quảng Ninh. Cách đầu dải phân cách giữa đường Nguyễn Trường Tộ tại nút giao với Quốc lộ 10 về phía cầu Lãm Khê, tại lề đường bên phải chiều đường Lãm Khê đi quốc lộ 10 lần lượt: 1,5m, 30m, 71,2m, 75,2m, 81,4m, 107,7m là các biển báo: “vị trí người đi bộ sang đường”, “đường người đi bộ cắt ngang”, “đi chậm”, “hướng đi Thái Bình - KCN An Dương - Quán Toan”, “hướng đi Vĩnh Bảo - KCN An Dương – Quán Toan”, “giao nhau với đường ưu tiên”. Cách đầu dải phân cách trên về phía cầu Lãm Khê 59m, tại dải phân cách giữa của 02 chiều đường có biển báo giới hạn tốc độ “30km/h” đối với xe tải. Cách đầu dải phân cách trên lần lượt là 123,1m, 67m và 28,4m, tại chiều đường cầu Lãm Khê đi quốc lộ 10 có 03 cụm vạch sơn giảm tốc độ. Lấy mép dải phân cách giữa chiều đường cầu Lãm Khê đi Quốc lộ 10 của đường Nguyễn Trường Tộ làm chuẩn; lấy đầu lối mở dải phân cách phía Quốc lộ 10 của đường Nguyễn Trường Tộ làm điểm mốc.

Đám dầu vết cày xước dài 10,55m, điểm rộng nhất là 0,7m không liên tục trên phần đường dành cho xe rẽ phải chiều đường cầu Lãm Khê đi Quốc lộ 10, điểm đầu và điểm cuối của dầu vết lần lượt cách mép đường là 15,4m và 20,2m. Dầu vết trượt liên tục, bề mặt bám dính tạp chất màu đỏ dạng máu và tổ chức cơ thể người dài 5,2m, điểm rộng nhất là 0,23m trên mặt đường ở phần đường dành cho xe rẽ phải, điểm đầu dầu vết cách mép đường là 17,45m, điểm cuối tại vị trí nạn nhân. Nạn nhân Lò Thị C chết trên mặt đường tại phần đường dành cho xe rẽ phải chiều cầu Lãm Khê đi Quốc lộ 10. Tại vị trí nạn nhân có dầu vết máu trong diện (2,6 x 2,5)m. Xe ô tô 29H - 914.86, rơ moóc 29R-403.01 đổ tại phần đường dành cho xe rẽ phải, đầu xe hướng về phía quốc lộ 10, chệch về phía Quảng Ninh; trực trước và trực sau cùng bên trái xe lần lượt cách mép đường chuẩn là 17,6m và 12,5m. Xe mô tô 26L1-186.86 dựng trên phần đường dành cho xe rẽ phải chiều

đường cầu Lãm Khê đi quốc lộ 10, đầu xe hướng về quốc lộ 10; trực trước và trực sau xe lần lượt cách mép đường chuẩn là 20,2m và 18,7m.

Kết luận giám định tử thi số 136/2024/KLGĐTT-TTPYHP ngày 22/5/2024 của Trung tâm pháp y Hải Phòng, kết luận: Nạn nhân Lò Thị C chết vì đa chấn thương; chấn thương bụng, chấn thương khung chậu và chấn thương cột sống thắt lưng nặng.

Kết luận định giá tài sản số 5 ngày 22/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện An Dương kết luận: Chi phí khắc phục tổn thất đối với xe mô tô biển kiểm soát 26L1-186.86 là 4.000.000 đồng.

Kiểm tra nồng độ cồn, chất ma túy của Mai Văn Đ ngay sau khi xảy ra vụ tai nạn: Không có Ethanol và âm tính với các chất ma túy.

Cơ quan điều tra đã thu giữ đoạn camera liên quan đến vụ tai nạn giao thông do anh Lê Trác Quý, sinh năm 1998, trú tại thôn 5, xã Bắc Sơn, huyện An Dương cung cấp và đoạn camera giám sát trong cabin xe ô tô 29H-914.86 do Mai Văn Đ giao nộp. Quá trình điều tra xác định bị cáo Đ có giấy phép lái xe hạng FC theo quy định, chị Lò Thị C chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, Đ khai: Đ là lái xe của Công ty TNHH xuất nhập khẩu thương mại An Minh; địa chỉ: Tổ 9 phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 17 giờ ngày 06/5/2024, Đ điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 29H-914.86, kéo theo rơ móc 29R-403.01 trên đường Nguyễn Trường Tộ ra Quốc lộ 10. Khi đến lối mở từ đường Nguyễn Trường Tộ ra Quốc lộ 10, Đ không quan sát gương cầu lồi ở đầu xe bên phải, chỉ quan sát gương chiếu hậu bên phải, gương hình chữ nhật soi lớp trước bên phải, thấy không có phương tiện nên đã bật xi nhan bên phải rồi cho xe rẽ phải vào Quốc lộ 10 để đi về Quán Toan. Khi vừa cho xe chuyển hướng thì nghe thấy phần đầu xe của mình va chạm với phương tiện khác, Đ đạp phanh cho xe dừng lại thì nghe thấy tiếng người hô “chèn vào người rồi”, Đ cho xe lùi lại khoảng gần 01 mét xuống xe thấy chị Lò Thị C đã tử vong, xe mô tô đổ ngay góc xe bên phải đầu xe của Đ.

Tại bản Cáo trạng số 218/VT-VKS ngày 10/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố bị cáo Mai Văn Đ về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Mai Văn Đ phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Văn Đ từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù

nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng FC mang tên Mai Văn Đ.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ đã xác định: Khoảng 19 giờ ngày 06/5/2024, Mai Văn Đ có giấy phép lái xe điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29H-914.86, kéo theo rơ móc 29R-403.01 tham gia giao thông trên theo hướng từ đường Nguyễn Trường Tộ rẽ phải ra Quốc lộ 10 hướng đi Quán Toan. Do chuyển hướng không đảm bảo an toàn, không giảm tốc độ và giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy phía trước dẫn đến xe ô tô do Đ điều khiển đã va chạm với xe mô tô 26L1-186.86 do chị Lò Thị C điều khiển đi cùng chiều phía trước đã vi phạm khoản 1 Điều 12; khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ; khoản 1, khoản 2 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải. Hậu quả làm chị C tử vong tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng. Hành vi của Mai Văn Đ đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, tính mạng của công dân gây mất trật tự trị an xã hội.

[2] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự và được tặng giấy khen, đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Mặt khác, bị hại tham gia giao thông khi chưa có giấy phép lái xe mô tô nên có một phần lỗi. Do vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Xét, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nghề nghiệp, đã nhận thức được sai phạm và có khả năng tự cải tạo, không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo. Do vậy cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội là phù hợp với chính sách hình sự quy định tại Điều 3 Bộ luật Hình sự của Nhà nước ta.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập chính của bị cáo là nghề lái xe, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với Giấy phép lái xe hạng FC số 300112307115 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp cho Mai Văn Đ. Xét đây là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với xe ô tô biển kiểm soát 29H-914.86 kéo rơ moóc biển kiểm soát 29R-403.01 cùng các giấy tờ có liên quan. Quá trình điều tra xác định là tài sản của Công ty TNHH xuất nhập khẩu thương mại An Minh. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 26L1-186.86 cùng các giấy tờ có liên quan là tài sản của chị Lò Thị C. Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình chị C.

- Đối với 02 USB chứa dữ liệu camera liên quan đến vụ tai nạn giao thông. Đây là tài liệu chứng cứ của vụ án nên được lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 200.000.000 đồng. Gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sở thẩm theo luật định. Đối với số tiền bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại. Đây là số tiền bị cáo tự nguyện bồi thường trước khi mở phiên tòa nên bị cáo không phải chịu án phí đối với số tiền này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Mai Văn Đ phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Mai Văn Đ 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, 36 (Ba mươi sáu) tháng thử thách. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Mai Văn Đ cho UBND xã Y, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự như sau:

“1. Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

2. Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã, đơn vị quân đội được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

3. Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

4. Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.”

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Mai Văn Đ, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Giấy phép lái xe hạng FC số 300112307115 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp mang tên Mai Văn Đ.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/10/2024 giữa Công an huyện An Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- TAND TP Hải Phòng;
- Công an huyện An Dương;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chìm